

Bản án số: 214/2017/HSST

Ngày: 26/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Thái Thục Hiền.

2/ Trần Nguyễn Ngọc Phượng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24, 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 203/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Lý Quốc N; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Hoàng Sĩ Khải, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: chung cư SamLand, số 854-856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lý Minh H và bà Thạch Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2016, chuyển sang tạm giam từ ngày 04/4/2016 cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ NLQ1; sinh năm: 1997; nơi cư trú: Âu Dương Lân, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

2/ NLQ2; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Đường 441, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, (vắng mặt tại phiên tòa)

3/ NLQ3; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Huỳnh Tịnh Của, Phường 19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

4/ NLQ4; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

5/ NLQ5; sinh năm: 1994; nơi cư trú: Nguyễn Oanh, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

6/ NLQ6; sinh năm: 1996; nơi cư trú: Lê Thị Hồng, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

7/ NLQ7; sinh năm: 1996; nơi cư trú: Hà Huy Giáp, phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

8/ NLQ8; sinh năm: 1994; nơi cư trú: Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

9/ NLQ9; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Hà Huy Giáp, phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

10/ NLQ10; sinh năm: 1978; nơi cư trú: Đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lý Quốc N bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Lúc 6 giờ ngày 29/3/2016 Công an Phường 5, Quận 8 kiểm tra hành chính căn hộ B2.29.01 chung cư SamLand số 854-856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 do Lý Quốc N thuê. Lúc này tại căn hộ có N và 09 người khác là các NLQ1,2,3,4 và 05 người bạn của NLQ4 là các NLQ5,6,7,8,9 đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng với N. Qua kiểm tra Công an Phường 5, Quận 8 phát hiện thu giữ trong tủ cá nhân của N 01 gói nylon chứa Ketamine. Tạm giữ của N 01 điện thoại di động gắn sim số 0902.784.168 có số imei: 35943/05/1583/0, 01 điện thoại di động không gắn sim có số imei 1: 356324/05/581850/8 và số imei 2: 356324/05/581851/06, 01 cân tiểu ly hiệu Pocket scale, 50 gói nylon rỗng 10x15cm và dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 cái đĩa đường kính 25cm và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn rồi đưa tất cả về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 để làm rõ. Sau đó vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo kết luận giám định số 771/KLGD-H ngày 03/6/2016 và Công văn số 10/PC54-Đ6 ngày 12/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lý Quốc N và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 56,6466g, loại Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 8, Lý Quốc N, các NLQ1,2,3,4,5,6,7,8,9 khai nhận: Lý Quốc N là quản lý quán “Bar Gold” số 02 Hồ Huân Nghiệp, phường Bến Nghé, Quận 1. Do cần tiền tiêu xài nên N đã nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán cho người khác. Thực hiện ý định trên, khoảng giữa tháng 2/2016 N biết người phụ nữ tên Hằng (không rõ lai lịch) là người chuyên bán ma túy tổng hợp nên N sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0902.784.168 gọi điện thoại đến thuê bao gắn sim số 0962.646.601 của Hằng hỏi mua 01 gói Ketamine với giá 28.000.000 đồng và thỏa thuận khi nào bán hết sẽ trả tiền, Hằng đồng ý. Sau khi mua

Ketamine từ Hằng, N có đưa cho 1 người bạn (không rõ lai lịch) sử dụng thử ma túy, thì phát hiện ma túy kém chất lượng nên N điện thoại cho Hằng để trả ma túy, Hằng bảo N cất giữ sẽ lấy sau. Nên N đưa gói Ketamine về cất giấu trong tủ quần áo của N tại căn hộ B2.29.01 chung cư SamLand số 854-856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 khi có người liên hệ mua thì N phân ma túy ra theo số tiền của người mua để bán. Khoảng 0h30 ngày 29/3/2016 khi N đang làm việc trong quán bar Gold thì NLQ1 và NLQ3 đến quán bar chơi cùng N. Lúc này NLQ3 nói với N cần mua 01 gói Ketamine giá 800.000 đồng để sử dụng, N đồng ý. N đến gặp Đen (không rõ lai lịch) đang có mặt ở trong bar hỏi mua 01 gói Ketamine giá 800.000 đồng tiền sẽ trả sau, Đen đồng ý bán. Sau đó N cầm 01 gói Ketamine giao cho NLQ1 và NLQ3. Số ma túy này NLQ1 và NLQ3 cùng nhau sử dụng hết tại quán bar. Khoảng 03 giờ cùng ngày N rủ NLQ1, NLQ3 và NLQ4 (bạn của N) cùng 05 người bạn của NLQ4 là: các NLQ5,6,7,8,9 về căn hộ của N đang thuê số B2.29.01 chung cư SamLand số 854-856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi về thì có NLQ2 (bạn của N) đang có mặt tại căn hộ. Lúc này NLQ4 đem ra 01 gói Ketamine do các NLQ4,5,6,7,8,9 hùn tiền mua của 01 đối tượng (không rõ lai lịch) ở quán bar trước đó với giá 1.600.000 đồng để tất cả cùng sử dụng chung. Đến 06 giờ ngày 29/3/2016 thì bị Công an Phường 5, Quận 8 kiểm tra hành chính bắt quả tang như trên.

01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0902.784.168 có số imei: 359543/05/158583/0 Lý Quốc N có sử dụng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia không gắn sim có số imei 1: 356324/05/581850/8 và số imei 2: 356324/05/581851/6 là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến hành vi phạm tội.

01 cân tiểu ly hiệu Pocket scale, 50 gói nylon rộng 10x15cm và 01 cái đĩa đường kính 25cm và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn N sử dụng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và dụng cụ để sử dụng chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 13/02/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lý Quốc N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù theo điểm m khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 cân tiểu ly hiệu Pocket Scale, 50 gói nylon rộng 10x15cm, 01 cái đĩa đường kính 25cm.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0902.784.168 và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được cuộn tròn.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Nokia không gắn sim.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Lý Quốc N thừa nhận: Lúc 6 giờ ngày 29/3/2016 tại căn hộ B2.29.01 chung cư SamLand số 854-856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 Lý Quốc N có hành vi cất giữ ma túy để bán. Ngoài ra, Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/3/2016 tại quán bar Gold, NLQ3 yêu cầu N (quản lý bar) mua 01 gói ma túy trị giá 800.000 đồng, để chiều khách N đã lấy ma túy của một người tên Đen không rõ lai lịch tại quán bar với giá 800.000 đồng đưa cho NLQ3, N chưa lấy tiền, tiền sẽ tính khi NLQ3 tính tiền ở quán Bar.

Qua giám định thì số ma túy thu giữ của bị cáo là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 56,6466g, loại Ketamine.

Xét thấy:

Khoảng 06 giờ ngày 29/3/2016, tại căn hộ B2.29.01 chung cư Samland, bị cáo bị thu giữ 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 56,6466g, loại Ketamine để bán. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm m, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 29/3/2016, tại quán bar Gold thì NLQ3 đến đặt bàn và hỏi bị cáo (quản lý bar) mua giùm 01 gói Ketamine giá 800.000 đồng, để chiều khách bị cáo đồng ý, bị cáo đến gặp Đen (khách của quán, không rõ lai lịch) hỏi mua của Đen 01 gói Ketamine 800.000 đồng, Đen đồng ý bán, Đen đưa bị cáo gói ma túy rồi bị cáo đưa cho NLQ3. Xét thấy, bị cáo là quản lý Bar, NLQ3 là khách đến quán Bar chơi và có yêu cầu bị cáo mua giùm ma túy, để giữ được khách bị cáo đã đồng ý, bị cáo đã lấy ma túy của người không rõ lai lịch đưa cho NLQ3. Theo điểm a tiểu mục 3.3 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 có quy định: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có) bao gồm cả việc bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công hoặc các lợi ích khác. Như vậy, hành vi của bị cáo là bán trái phép chất ma túy cho NLQ3. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Như vậy, bị cáo đã 02 thực hiện hành vi đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy, 02 lần phạm tội này chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết là phạm tội nhiều lần. Viện kiểm sát nhân dân Quận 8,

Thành phố Hồ Chí Minh không truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Các khoản 1, 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

.....

b) Phạm tội nhiều lần;

.....

m) Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam.

.....

Căn cứ vào Điều 196 Bộ luật Tố tụng hình sự thì Tòa án có thể xét xử bị cáo theo khoản khác với khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố trong cùng một điều luật. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết là mua bán nhiều lần, các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại các điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho NLQ3 tại quán bar Gold nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, hành vi của bị cáo là có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đối với các NLQ2,3,4,5,6,7,8,9 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8 ra Quyết định đưa vào cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; NLQ1 có nơi cư trú ổn định tại Phường 2, Quận 8, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 giao cho Công an Phường 2, Quận 8 xử lý hành chính nên không đề cập giải quyết.

Đối với NLQ10 (chủ sở hữu căn hộ B2.29.01 chung cư SamLand số 854-856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8) không biết Lý Quốc N sử dụng căn hộ để cất giữ và sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 8 không có căn cứ xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với người phụ nữ tên Hằng và đối tượng tên Đen người bán ma túy cho N do không rõ lai lịch, Công an quận 8 đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào đủ căn cứ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành, 01 cân tiểu ly, 50 gói nylon rỗng, 01 cái đĩa đường kính 25cm là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0902.784.168 và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng là tiền, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu Nokia không gắn sim không liên quan đến vụ án, đúng ra là trả lại cho bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, do bị cáo còn thi hành nghĩa vụ về tài sản nên tiếp tục tạm giữ, để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Quốc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, m khoản 2, khoản 5 Điều 194, các điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 196 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Xử phạt bị cáo Lý Quốc N 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2016.

Buộc bị cáo Lý Quốc N nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng, để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi số 771, chữ ký giám định viên Lê Tấn Đức và cán bộ điều tra Trần Lê Bảo Trang.

01 (một) cân tiểu ly hiệu Pocket Scale, 50 (năm mươi) gói nylon rỗng 10x15cm, 01 (một) cái đĩa đường kính 25cm.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0902.784.168 có số imei: 359543/05/158583/0 và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được cuộn tròn.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia không gắn sim có số imei 1: 356324/05/581850/8 và số imei 2: 356324/05/581851/6.

Trường hợp bị cáo thi hành xong các nghĩa vụ về tài sản thì trả lại cho bị cáo tài sản tạm giữ nêu trên.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 199/PNK ngày 23/6/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (16)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp